TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hnh phúc**
Số: 08/2021/QĐHG-HNGĐ	*LG, ngày 29 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thẩm phán ra quyết định: Bà Vũ Thị Thiêm.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án 13 tháng 9 năm 2021 về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân và gia đình của những người yêu cầu:

- Chị Đặng Thị N, sinh năm 1984
- Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1982

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã TL, huyện LG, tỉnh BG.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án cùng tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời Hn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa các bên hoà giải: Chị Đặng Thị N và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án của các bên cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đặng Thị N và anh Hoàng Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Đặng Thị N và anh Hoàng Văn H có 03 con chung. Chị N và anh H thỏa thuận sau khi ly hôn chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung là Hoàng Thị Tuyết Ng, sinh ngày 17/5/2006; Hoàng Đặng Ngọc D, sinh ngày 18/9/2011 và Hoàng Anh K, sinh ngày 25/9/2018.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền đó.

- *Về tài sản chung:* Chị N và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Toà án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời Hn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời Hn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Toà án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- UBND xã TL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiêm